

Số: 1392/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 24 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Đề án: “Xây dựng xã, phường không ma túy
trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026-2030”**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy ngày 30/3/2021;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy và Kết luận số 132-KL/TW ngày 18/3/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về việc tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy;

Căn cứ Nghị định số 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy;

Căn cứ Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 13/3/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 163/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy;

Căn cứ Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 18/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn tỉnh trong tình hình mới;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 4065/TTr-CAT-PC04-PV01 ngày 13/11/2025 và Báo cáo số 3026/BC-CAT-PC04 ngày 21/4/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Đề án: “Xây dựng xã, phường không ma túy trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026-2030”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2751/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc ban hành Đề án “Chuyển hóa, xây dựng xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hưng Yên không có ma túy, giai đoạn 2023 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; thực hiện thí điểm chuyển hóa, xây dựng địa bàn huyện Kim Động không có ma túy”.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBQG phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm;
- Bộ Công an (C04);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Công an tỉnh; Bộ CHQS tỉnh;
- Báo và PTTH Hưng Yên;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC^{Tường}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
24/01/2026 13:41:10

Nguyễn Lê Huy

ĐỀ ÁN

**“Xây dựng xã, phường không ma túy
trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026-2030”**
(Kèm theo Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 24/4/2026 của UBND tỉnh).

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Cơ sở thực tiễn

1.1. Tình hình địa bàn và công tác phòng, chống ma túy

Sau sáp nhập (ngày 01/7/2025), tỉnh Hưng Yên có diện tích 2.514,81 km² với dân số hơn 3,5 triệu người. Hiện có 104 đơn vị hành chính cấp xã (93 xã, 11 phường). Về vị trí địa lý, tỉnh nằm ở trung tâm đồng bằng sông Hồng, tiếp giáp Thủ đô Hà Nội, Thành phố Hải Phòng, tỉnh Ninh Bình và tỉnh Bắc Ninh. Những năm gần đây, tỉnh Hưng Yên có tốc độ phát triển kinh tế, xã hội cao, theo hướng công nghiệp, thương mại dịch vụ, nhiều khu đô thị, khu công nghiệp được đầu tư xây dựng, thu hút lượng lớn công nhân, người lao động, người ngoại tỉnh đến sinh sống, làm việc và học tập. Trong đó, có nhiều người nghiện, người sử dụng ma túy đến cư trú, làm việc trên địa bàn ngày một tăng, là một trong những nguyên nhân làm tăng số người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy ngoài xã hội. Đây là điều kiện thuận lợi cho các loại tội phạm nói chung, tội phạm ma túy nói riêng phát sinh, phát triển gây mất an ninh, trật tự trên địa bàn, ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. Trong khi đó, mô hình điều trị nghiện các chất ma túy dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone chưa đem lại hiệu quả, chưa triển khai các hình thức cai nghiện tại gia đình, cộng đồng dẫn đến hình thành “nguồn cầu” phát sinh những điểm mua bán, tổ chức sử dụng trái phép ma túy tạo áp lực lớn về công tác chuyên hóa địa bàn tại các địa bàn xã, phường.

Sau khi Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 có hiệu lực thi hành và triển khai thực hiện. Bộ Công an ban hành Kế hoạch 483/KH-BCA-C04 ngày 07/10/2024 cao điểm tổng rà soát, phát hiện, thống kê, quản lý người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người bị quản lý sau cai ma túy và đấu tranh, triệt xóa điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy. Tuy nhiên, qua theo dõi công tác rà soát, thống kê, đưa vào danh sách quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy chưa được quan tâm chỉ đạo, thực hiện thường xuyên còn sót lọt, chưa phản ánh đúng tình hình thực tế, gây khó khăn cho công tác quản lý, giám sát và dự báo tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy, đặc biệt một số địa phương còn bị động, dễ xảy ra phức tạp tình hình người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, nhất là tại các khu vực tập trung đông công nhân, người lao động tại các dự án xây dựng đô thị lớn, khu, cụm công nghiệp. Số người nghiện, người sử dụng trái phép ma túy tổng hợp, sử dụng đồng thời nhiều loại ma túy ngoài xã hội

ngày càng trẻ hóa, đa số thuộc lứa tuổi thanh thiếu niên và có xu hướng gia tăng, khó kiểm soát; số người nghiện ngoài xã hội còn ở mức cao (*1.903 người tại 104 xã, phường*). Điển hình một số xã, phường có nhiều người nghiện ma túy gồm: Phường Trần Lãm 109 người, phường Phố Hiến 90 người, phường Thái Bình 86 người, phường Trần Hưng Đạo 86 người, xã Đông Hưng 62 người, xã Quỳnh Phụ 50 người, xã Tiền Hải 42 người, xã Yên Mỹ 58 người, xã Khoái Châu 36 người, xã Tân Hưng 41 người. Bên cạnh đó, số người sử dụng trái phép chất ma túy có lúc, có nơi còn chưa được quản lý chặt chẽ, đây là “nguồn cầu” tiêu thụ ma túy lớn trên địa bàn tỉnh (có 827 người sử dụng trái phép chất ma túy) điển hình: Xã Đức Hợp 24 người, xã Lạc Đạo 20 người, xã Thái Thụy 41 người, xã Đông Thụy Anh 24 người, phường Trần Lãm 18 người, phường Phố Hiến 18 người.

Công tác xác định tình trạng nghiện theo quy định của Luật phòng, chống ma túy năm 2021 đã được triển khai, tổ chức tập huấn xác định tình trạng nghiện ma túy. Tính đến tháng 3/2026, hiện còn 88 cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện với 95 nhân viên y tế đã được cấp chứng chỉ xác định tình trạng nghiện ở 38/104 xã, phường. Tuy nhiên, việc xác định tình trạng nghiện còn nhiều hạn chế điển hình như:⁽¹⁾ Nhiều xã, phường chưa đảm bảo về cơ sở vật chất, khu lưu trú dành riêng cho người nghiện ma túy.⁽²⁾ Số y sĩ, bác sĩ đã được tập huấn về công tác xác định tình trạng nghiện còn có tâm lý “né tránh” trong việc xác định tình trạng nghiện.⁽³⁾ Các đối tượng trong diện bắt buộc xác định tình trạng nghiện thường xuyên trốn tránh khi lực lượng chức năng tiến hành kiểm tra nơi cư trú.

Công tác xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đã triển khai và đạt được nhiều kết quả tích cực phục vụ cho công tác rà soát, thống kê người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy. Cụ thể trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2025, phát hiện 1.339 vụ, 1.735 đối tượng phải xét nghiệm ma túy trong cơ thể gồm 259 vụ, 466 bị can phạm tội về hình sự; 616 vụ, 784 bị can phạm tội về ma túy; 464 vụ, 485 đối tượng xử lý hành chính về ma túy. Trong đó, 03 vụ, 08 bị can phạm tội về hình sự có kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy; 616 vụ, 775 bị can phạm tội về ma túy có kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy; 464 vụ, 485 đối tượng xử lý hành chính về ma túy có kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy. Tuy nhiên, quá trình triển khai thực hiện còn một số khó khăn như:⁽¹⁾ Số người sử dụng ma túy tổng hợp khó phát hiện do không có biểu hiện cụ thể. ⁽²⁾ Một số người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy không chấp hành việc triệu tập của Công an đi xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể hoặc sử dụng các loại thuốc gây ảnh hưởng đến kết quả xét nghiệm.⁽³⁾ Một số đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy đều sống lang thang, không rõ nơi cư trú hoặc di chuyển qua các địa bàn khác gây khó khăn trong quá trình phát hiện, xử lý.

Công tác quản lý người nghiện sau cai nghiện ma túy ở một số địa bàn cơ sở còn bộc lộ nhiều hạn chế dẫn tới việc không kiểm soát được số người tái nghiện, tỷ lệ tái nghiện vẫn còn ở mức cao cụ thể (*năm 2024 có 258/2.156 người tái nghiện chiếm tỷ lệ 11,9%; số người cai nghiện từ 02 lần trở lên tại Cơ sở ma túy tỉnh năm 2025 là 195/573 người chiếm tỷ lệ 34%*). Nguyên nhân trên dẫn đến từ chính quyền một số địa phương chưa quan tâm đến công tác quản lý sau cai nghiện ma túy, số người nghiện sau cai được hỗ trợ giới thiệu việc làm, vay vốn, tái hòa nhập cộng đồng ổn định cuộc

sống còn hạn chế. Một số người nghiện sau khi hoàn thành cai nghiện không trở về địa phương đi lang thang và tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy.

Công tác cai nghiện ma túy bằng hình thức điều trị thuốc thay thế dạng thuốc phiện (*Methadone*) còn nhiều bất cập, xuất hiện tình trạng người nghiện ma túy lợi dụng việc đăng ký điều trị *Methadone* để “né tránh” đi cai nghiện bắt buộc, hoạt động vi phạm pháp luật về ma túy. Nhiều trường hợp trong thời gian điều trị vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Cụ thể, năm 2025 Công an tỉnh phối hợp với các cơ sở y tế tiến hành xét nghiệm đối với các trường hợp đang điều trị *Methadone*, kết quả phát hiện 132/1.728 trường hợp dương tính với ma túy. Công tác cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng đã được triển khai thực hiện nhằm giảm tác hại ma túy, kiềm chế gia tăng số người nghiện ma túy, người sử dụng ma túy ngoài xã hội và các vụ phạm tội do người nghiện ma túy gây ra trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, hiện nay vẫn chưa có tổ chức, cá nhân, cơ sở y tế, cơ sở cai nghiện ma túy công lập đăng ký cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.

Công tác tiếp nhận chức năng quản lý nhà nước về cai nghiện ma túy và sau cai nghiện ma túy. Triển khai thực hiện Kế hoạch số 93/KH-BCA ngày 24/02/2025 của Bộ Công an về triển khai Đề án “Tiếp nhận nhiệm vụ quản lý nhà nước về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy” từ Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về Bộ Công an. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Công an tỉnh rà soát bố trí nhân sự thực hiện nhiệm vụ tại Cơ sở cai nghiện. Rà soát đội ngũ viên chức, người lao động tiếp nhận về các tiêu chuẩn của ngành để ký mới hợp đồng lao động; rà soát các dự án triển khai và tiến độ hoàn thành, quyết toán, kiểm soát; đánh giá hiện trạng đất, nhà, công trình để có phương án cải tạo, sửa chữa kịp thời. Nhằm đảm bảo việc triển khai chức năng, nhiệm vụ phải đồng bộ, đảm bảo không gián đoạn, tạo tâm lý hoang mang trong đội ngũ cán bộ công nhân viên và học viên cai nghiện. Trong thời gian vận hành đã đảm bảo hiệu lực, hiệu năng hoạt động nhằm đáp ứng công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh.

Trước những thực trạng nêu trên, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã xây dựng, ban hành nhiều văn bản chỉ đạo quyết liệt nhằm ngăn chặn, từng bước đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Trong các giải pháp mang tính chiến lược cần tập trung các giải pháp “giảm cầu” hiệu quả, ngăn chặn “nguồn cung” ma túy thâm lậu vào địa bàn tỉnh. Quyết tâm xây dựng mục tiêu 50% xã, phường không có ma túy ngay trong năm 2026. Xây dựng lộ trình thực hiện đến năm 2029 đảm bảo 100% xã, phường trên địa bàn tỉnh không có ma túy và xây dựng địa bàn tỉnh Hưng Yên không có ma túy.

1.2. Tình hình người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy

Tính đến ngày 14/3/2026, toàn tỉnh có tổng số 3.733 người liên quan đến ma túy, gồm 983 người sử dụng trái phép chất ma túy (655 người sử dụng trái phép chất ma túy ngoài xã hội; 328 người sử dụng trái phép chất ma túy trong trại tạm giam); 2.206 người nghiện ma túy (gồm 1.650 người ngoài xã hội; 52 người trong trại tạm giam; 504 người đang trong cơ sở cai nghiện); 544 người quản lý sau cai nghiện. Số người trên là “nguồn cầu” ma túy cần áp dụng các biện pháp để giải quyết triệt để tránh phát sinh những điểm mua bán,

tổ chức sử dụng trái phép ma túy tạo áp lực lớn về công tác chuyển hóa địa bàn tại các địa bàn xã, phường.

1.3. Tình hình tội phạm ma túy

Từ năm 2023 đến năm 2025, lực lượng chức năng đã phát hiện, bắt giữ 4.522 vụ, 5.687 đối tượng phạm tội về ma túy (năm 2023: 1.107 vụ, 1.458 đối tượng; năm 2024: 2.190 vụ, 2.567 đối tượng; năm 2025: 1.225 vụ, 1.662 đối tượng). Qua đánh giá trung bình mỗi năm bắt giữ 1.507 vụ, 1.895 đối tượng (tăng 569 vụ, 698 đối tượng so với cùng giai đoạn). Số liệu trên đánh giá tình hình tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng cả về số vụ và số đối tượng phạm tội.

1.4. Tình hình xây dựng, chuyển hóa xã, phường không ma túy

Ngày 25/12/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên (cũ) đã ban hành Quyết định số 2751/QĐ-UBND về việc ban hành Đề án “Chuyển hóa, xây dựng xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hưng Yên không có ma túy, giai đoạn 2023 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; thực hiện thí điểm chuyển hóa, xây dựng địa bàn huyện Kim Động không có ma túy”. Kết quả sau 01 năm triển khai thực hiện như sau:

- Tính đến ngày 15/10/2024, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố đã giữ vững được 22 xã không có tệ nạn ma túy của năm 2023; xây dựng được 14 xã, phường đủ điều kiện để chuyển hóa từ có ma túy thành không có tệ nạn ma túy gồm: xã Quảng Châu, Hùng Cường thuộc thành phố Hưng Yên; xã Cương Chính, Ngô Quyền thuộc huyện Tiên Lữ; các phường Phan Đình Phùng, Ngọc Lâm thuộc thị xã Mỹ Hào; xã Yên Hòa, xã Minh Châu thuộc huyện Yên Mỹ; xã Đông Ninh, xã Đại Tập, xã Nhuế Dương thuộc huyện Khoái Châu; xã Hồng Quang thuộc huyện Ân Thi; xã Hùng An, xã Ngọc Thanh thuộc huyện Kim Động.

Đối với 17 xã, phường, thị trấn trong năm 2024 được lựa chọn chuyển hóa thành không có tệ nạn ma túy chưa đạt đủ điều kiện để chuyển hóa thành địa bàn không có tệ nạn ma túy. Nguyên nhân do số lượng người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy tại địa bàn 17 xã lựa chọn chuyển hóa trong năm 2024 còn nhiều nên cần tiếp tục tập trung lực lượng, thời gian để áp dụng biện pháp đấu tranh, quản lý với số người trên nhằm đảm bảo các tiêu chí, điều kiện để thực hiện chuyển hóa thành địa bàn không có tệ nạn ma túy.

Ngày 24/10/2024, Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua tại phiên họp Nghị quyết về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025. Tiến hành sắp xếp, sáp nhập địa bàn tỉnh Hưng Yên còn 139 xã, phường, thị trấn. Việc sắp xếp địa danh hành chính đã ảnh hưởng đến tiêu chí thẩm định, đánh giá, phân loại xã, phường, thị trấn không ma túy dẫn đến 22 xã không có tệ nạn ma túy của năm 2023 và 14 xã, phường đủ điều kiện để chuyển hóa từ có ma túy thành không có tệ nạn ma túy năm 2024 không đảm bảo tiêu chí về xã, phường, thị trấn không ma túy do sáp nhập với các địa bàn xã, phường, thị trấn có tệ nạn về ma túy.

* Địa bàn tỉnh Thái Bình (cũ) chưa tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Đề án xây dựng, chuyển hóa xã, phường không ma túy. Theo dõi, thống kê đến trước ngày 24/10/2024 toàn tỉnh có 4/260 xã không ma túy. Ngày 24/10/2024 sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thái Bình giai đoạn 2023-

2025, toàn tỉnh có 4/242 xã không ma túy.

Ngày 01/7/2025, thực hiện Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 15/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025. Tỉnh Hưng Yên (cũ) sáp nhập tỉnh Thái Bình thành tỉnh Hưng Yên; tỉnh Hưng Yên mới không có xã, phường nào đủ điều kiện là địa bàn không ma túy theo Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy.

1.5. Ưu điểm

- Cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành, đoàn thể đã tổ chức phổ biến, quán triệt và thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Bộ Chính trị, Chính phủ, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy. Phát huy vai trò, trách nhiệm trong công tác phòng, chống ma túy; huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân tham gia công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy.

- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị đã nâng cao nhận thức, phát huy vai trò nêu gương, chỉ đạo thực hiện nghiêm các nhiệm vụ, giải pháp trong công tác phòng, chống ma túy.

- Lực lượng Công an triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất, toàn diện, kịp thời và hiệu quả Kế hoạch cao điểm tổng rà soát, phát hiện, thông kê, quản lý người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người bị quản lý sau cai ma túy và đấu tranh, triệt xóa điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy của Bộ Công an.

- Các lực lượng chức năng đã tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp giảm cung, giảm cầu, giảm tác hại của ma túy bước đầu đã đạt được kết quả tích cực.

1.6. *Tồn tại, hạn chế:* ⁽¹⁾Một số đơn vị, địa phương chưa thực sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện trong công tác phòng, chống ma túy, nhất là việc rà soát, quản lý, kiểm soát và giải quyết số người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy trong cộng đồng, triệt phá điểm, tụ điểm tệ nạn ma túy để xây dựng các địa bàn sạch không có ma túy, còn biểu hiện cho đây là trách nhiệm riêng của các cơ quan bảo vệ pháp luật, của lực lượng Công an. ⁽²⁾Công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống ma túy, có lúc, có nơi chưa được thực hiện thường xuyên, chưa có nhiều biện pháp tuyên truyền hiệu quả phù hợp với từng đối tượng, nội dung tuyên truyền còn chung chung, mang tính hình thức. ⁽³⁾Chưa thành lập các tổ tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ học nghề, tìm việc làm, tham gia các hoạt động xã hội để người nghiện sau cai nghiện ma túy sớm hòa nhập với cộng đồng. Vẫn còn xảy ra tình trạng “kỳ thị” đối với người nghiện ma túy dẫn đến cơ hội tìm kiếm việc làm đối với người nghiện không cao. ⁽⁴⁾Việc ban hành văn bản chỉ đạo mà chưa chú trọng đúng mức trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện của các đơn vị trực thuộc, của cấp dưới, của cơ sở.

1.7. *Nguyên nhân:* ⁽¹⁾Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phòng chống ma túy của một số cấp ủy, chính quyền, địa phương còn hình thức, thiếu kiểm tra, đôn đốc thường xuyên nên kết quả còn hạn chế; năng lực chuyên môn của một số cán bộ chuyên trách chưa đáp ứng được yêu cầu. ⁽²⁾Công tác tuyên

truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng chống ma túy chưa được quan tâm, chú trọng dẫn đến hiệu quả chưa cao.⁽³⁾Công tác rà soát, phát hiện người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy chưa được thường xuyên, liên tục, chưa phản ánh đầy đủ thực trạng tình hình tệ nạn ma túy trên địa bàn. Công tác cai nghiện, quản lý người nghiện ma túy ở một số địa bàn cơ sở còn bất cập; tỷ lệ số người tái nghiện còn cao và chưa được quản lý chặt chẽ, hỗ trợ sau cai nghiện ma túy.⁽⁴⁾Kinh phí phục vụ cho công tác phòng, chống tội phạm nói chung và phòng chống tội phạm ma túy nói riêng còn hạn chế, chưa đáp ứng được so với yêu cầu thực tiễn.⁽⁵⁾Hệ thống văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các ngành chưa thống nhất, lúng túng trong triển khai, thực hiện ở cơ sở, nhất là những thay đổi, áp dụng Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Xuất phát từ tình hình trên, Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành Đề án: “Xây dựng xã, phường không ma túy trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026-2030”, như sau:

II. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Tiếp tục thực hiện các văn bản chỉ đạo của Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công an, các bộ, ngành liên quan về công tác phòng, chống ma túy trong đó xác định được giải pháp đột phá phù hợp với tình hình địa bàn, xây dựng lộ trình, phương pháp cụ thể, phân công “*rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ thẩm quyền*” nhằm phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân vào cuộc trong công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy.

- Xác định cụ thể những nhiệm vụ, giải pháp và trách nhiệm của các sở, ban, ngành, đoàn thể và chính quyền địa phương, bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, chặt chẽ, đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở trong tổ chức thực hiện ngay mục tiêu xây dựng 54 xã, phường không có ma túy trong năm 2026, sau khi đánh giá kết quả, hiệu quả sẽ tiếp tục nhân rộng, triển khai tại các xã, phường còn lại. Xây dựng lộ trình thực hiện đến năm 2029 đảm bảo 100% xã, phường trên địa bàn tỉnh không có ma túy và xây dựng địa bàn tỉnh Hưng Yên không có ma túy.

2. Yêu cầu

- Xác định công tác phòng, chống ma túy là nhiệm vụ phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, lâu dài, không được lơ là, chủ quan. Huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị vào cuộc dưới sự lãnh đạo toàn diện, thống nhất của Tỉnh ủy; sự chỉ đạo, điều hành Ủy ban nhân dân tỉnh; việc tham mưu, triển khai, hướng dẫn, tổ chức thực hiện của các sở, ban, ngành chức năng, đoàn thể xã hội và sự tham gia của Nhân dân, trong đó lực lượng Công an giữ vai trò nòng cốt.

- Tập trung các giải pháp “*giảm cầu*” hiệu quả, ngăn chặn “*nguồn cung*” ma túy. Xác định công tác phòng, chống ma túy là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, thường xuyên và lâu dài; thực hiện có trọng tâm, trọng điểm; lấy “*chủ động phòng ngừa*” từ sớm, từ xa, từ cơ sở là chính. Trên cơ sở kết quả rà soát, đấu tranh để đánh giá, nhận diện khách quan, toàn diện về lĩnh vực, địa bàn đề ra các nhiệm

vụ, giải pháp hiệu quả với phương châm “*lấy phòng ngừa là chính*”, kéo giảm, quản lý chặt chẽ người nghiện, người sử dụng trái phép ma túy ngoài xã hội, kiểm chế phát sinh số người nghiện, người sử dụng ma túy mới để phòng ngừa tội phạm, vi phạm pháp luật; lựa chọn chuyển hóa, xây dựng địa bàn không có ma túy.

- Phân công, phân cấp, phân nhiệm vụ cụ thể đối với từng cấp, từng ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương, gắn với trách nhiệm, thi đua của cấp ủy, tập thể lãnh đạo, đơn vị, cá nhân trong việc thực hiện Đề án.

- Đẩy mạnh công tác phối hợp của các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị, sự ủng hộ, giúp đỡ của Nhân dân trong phòng, chống và kiểm soát ma túy, xây dựng địa bàn không có ma túy.

- Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện; tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá gắn với kiểm điểm trách nhiệm, phân loại thi đua đối với tập thể, cá nhân.

- Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, nhân lực, kinh phí trong việc thực hiện công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn và mục tiêu của Đề án.

III. CHỦ THỂ, PHẠM VI, THỜI GIAN, LỘ TRÌNH, MỤC TIÊU CỤ THỂ THỰC HIỆN

1. Chủ thể, phạm vi thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân xã, phường và các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

2. Thời gian thực hiện: Từ năm 2026 đến năm 2030.

3. Lộ trình, mục tiêu cụ thể

3.1. Mục tiêu chung

Huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và toàn dân tham gia công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy; triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp đấu tranh với tội phạm ma túy, tăng cường công tác cai nghiện, quản lý sau cai, công tác tái hòa nhập cộng đồng, không để phát sinh tình hình phức tạp mới liên quan đến tội phạm và tệ nạn ma túy; từng bước xây dựng và duy trì bền vững “*xã, phường không ma túy*” trong giai đoạn 2026-2030; hướng tới xây dựng “*tỉnh không ma túy*” góp phần bảo đảm an ninh, trật tự, xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3.2. Mục tiêu cụ thể

- Đảm bảo mục tiêu hết năm 2026 đạt ít nhất 50% số xã, phường trên địa bàn tỉnh không ma túy và đến năm 2029 đạt tỉnh không ma túy.

- 100% xã, phường được tiến hành rà soát, xác định chính xác từng cấp độ trọng điểm về ma túy để tiến hành các biện pháp chuyển hóa, làm sạch.

- 100% xã, phường phải duy trì hiệu quả ít nhất 01 mô hình về phòng, chống ma túy; triển khai các biện pháp tuyên truyền, phòng ngừa và tham mưu các chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với đối tượng và tình hình địa bàn.

- 100% các đường dây, điểm phức tạp về tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, đối tượng mua, bán về ma túy được xác định và đấu tranh, bắt giữ, xử lý.

- 100% người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn được lập hồ sơ, người sau cai nghiện ma túy được quản lý chặt chẽ (*người nghiện ma túy phải được áp dụng các hình thức cai nghiện phù hợp; người sử dụng trái phép chất ma túy phải được lập hồ sơ quản lý theo quy định pháp luật*) không để phát sinh người nghiện mới trên địa bàn.

- 100% địa bàn được xác định không ma túy không để xảy ra các vụ án, vụ việc liên quan đến ma túy.

3.3. Lộ trình thực hiện

- Năm 2026: Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp giữ vững 33 xã, phường không ma túy đã đạt được năm 2025; lựa chọn, xây dựng tối thiểu 21 xã, phường không ma túy. Phần đầu đến hết năm 2026 có 54/104 xã, phường không có ma túy (*đạt tỷ lệ 51,9%*).

- Năm 2027: Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp giữ vững 54 xã, phường không ma túy đã đạt được năm 2026; lựa chọn, xây dựng tối thiểu 16 xã, phường không ma túy. Phần đầu đến hết năm 2027 có 70/104 xã, phường không có ma túy (*đạt tỷ lệ 67,3%*).

- Năm 2028: Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp giữ vững 70 xã, phường không ma túy đã đạt được năm 2027; lựa chọn, xây dựng tối thiểu 20 xã, phường không ma túy. Phần đầu đến hết năm 2028 có 90/104 xã, phường không có ma túy (*đạt tỷ lệ 86,5%*).

- Năm 2029: Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp giữ vững 90 xã, phường không ma túy đã đạt được năm 2028; xây dựng 14 xã, phường còn lại không ma túy. Phần đầu đến hết năm 2029 có 104/104 xã, phường không có ma túy (*đạt tỷ lệ 100%*) và xây dựng địa bàn tỉnh Hưng Yên không có ma túy.

- Năm 2030: Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp giữ vững 104/104 xã, phường không có ma túy và địa bàn tỉnh Hưng Yên không có ma túy.

4. Tổ chức triển khai thực hiện

4.1. Tổ chức Hội nghị triển khai thực hiện Đề án ngay sau khi Đề án được phê duyệt.

4.2. Tổ chức sơ kết đánh giá việc thực hiện Đề án hàng năm.

4.3. Tổng kết thực hiện Đề án trong tháng 12/2030.

4.4. Căn cứ kết quả tổng kết thực hiện Đề án, tiếp tục nghiên cứu, chỉnh sửa, bổ sung, tham mưu ban hành Đề án triển khai trong giai đoạn tiếp theo.

5. Tiêu chí xác định địa bàn xã, phường không ma túy

Áp dụng thực hiện theo Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24/8/2025 của Thủ tướng chính phủ về ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy và thay đổi tiêu chí đánh giá khi có chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công an.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát trong việc thực hiện xây dựng địa bàn xã, phường không ma túy

- Tập trung, nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp và các ngành trong việc thực hiện chỉ đạo của Bộ Chính trị, Chính phủ, bộ, ngành, của tỉnh về công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy, trọng tâm: Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị; Kết luận số 132-KL/TW ngày 18/3/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về việc tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy và Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 16/4/2025; Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 13/3/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 163/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030; Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 18/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn tỉnh trong tình hình mới đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, xí nghiệp, trường học và quần chúng nhân dân nhằm tạo sự thống nhất, nâng cao nhận thức và hành động của các cấp, các ngành và toàn xã hội đối với công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy.

- Tăng cường sự lãnh đạo của đảng, chính quyền các cấp, các ngành; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, vai trò nòng cốt của các lực lượng chuyên trách và sự tham gia tích cực của đông đảo Nhân dân trong phòng, chống và kiểm soát ma túy. Lấy hiệu quả công tác phòng, chống ma túy là một tiêu chí đánh giá, xếp loại thi đua của đơn vị, địa phương; xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị để xảy ra tình hình tội phạm ma túy phức tạp, kéo dài, gây bức xúc dư luận.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục những sơ hở, thiếu sót, tồn tại, hạn chế. Hằng năm, tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống ma túy. Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết để rút kinh nghiệm, nhân rộng điển hình tiên tiến. Khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống ma túy, kiểm soát ma túy.

- Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết Đề án nhằm chấn chỉnh, rút kinh nghiệm. Đề xuất bổ sung, sửa đổi nội dung Đề án phù hợp với tình hình thực tiễn trong công tác phòng, chống ma túy trong tình hình mới.

- Nghiên cứu, rà soát, tham mưu, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về phòng, chống và kiểm soát ma túy, các lĩnh vực có liên quan nhằm đảm bảo đồng bộ, thống nhất, phù hợp và có tính khả thi cao.

2. Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong phòng ngừa tội phạm và tệ nạn ma túy

Tổ Công tác liên ngành phối hợp kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy thường xuyên tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ làm công tác phòng, chống ma túy.

- Tăng cường đầu tư nguồn lực, hỗ trợ kinh phí cho công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho các bộ chuyên trách làm công tác phòng, chống ma túy; ưu tiên nguồn lực để tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đảm bảo hiệu lực, hiệu quả, tiết kiệm phù hợp với các nhiệm vụ trong Kế hoạch và tình hình thực tế.

3. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục, vận động phòng, chống ma túy; nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ làm công tác phòng, chống ma túy tại xã, phường

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục, vận động phòng, chống và kiểm soát ma túy; tăng cường ứng dụng công nghệ và mạng xã hội trong công tác tuyên truyền.

- Tập huấn, nâng cao nhận thức cho các lực lượng trực tiếp tham gia công tác phòng, chống, ma túy ở xã, phường như: Công an xã, cán bộ y tế, Mặt trận Tổ quốc,...; trang bị kiến thức về pháp luật, ma túy, kỹ năng phát hiện đối tượng có hành vi vi phạm pháp luật về ma túy, quản lý giáo dục người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy và kỹ năng quản lý giáo dục, giúp đỡ người nghiện ma túy và quản lý sau cai. Mỗi xã, phường duy trì hiệu quả ít nhất 01 mô hình trong tuyên truyền, vận động phòng, chống ma túy, nhằm mục tiêu “*xây dựng xã, phường không có ma túy*”.

- Đẩy mạnh phòng, chống ma túy học đường, bồi dưỡng kỹ năng cho giáo viên, viên chức trong các cơ sở giáo dục, cán bộ làm công tác phòng, chống ma túy; đưa nội dung giáo dục phòng, chống ma túy vào chương trình giảng dạy của từng cấp học để nâng cao nhận thức, chủ động phòng, tránh ma túy của học sinh, sinh viên; duy trì thường xuyên mối liên hệ giữa gia đình với nhà trường để quản lý, phòng ngừa, ngăn chặn học sinh mắc phải tệ nạn ma túy; đảm bảo an ninh, trật tự khu vực xung quanh trường học nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, nhằm mục tiêu “*xây dựng trường học không có ma túy*”.

4. Rà soát, thống kê chính xác, quản lý chặt chẽ số người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy; làm tốt công tác cai nghiện, quản lý sau cai; giúp đỡ, giáo dục, hòa nhập cộng đồng và giải quyết việc làm cho người nghiện ma túy sau cai, người chấp hành xong án phạt tù liên quan đến ma túy trở về địa phương

- Đảm bảo 100% cơ sở y tế, y sĩ, bác sĩ được đào tạo, tập huấn đủ điều kiện thực hiện xác định tình trạng nghiện phục vụ có hiệu quả công tác xác định tình trạng nghiện đối với người sử dụng trái phép chất ma túy, người đang trong quá trình quản lý khi sử dụng trái phép chất ma túy, người đang được áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường ngay tại địa bàn cơ sở.

- 100% người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy và người quản lý sau cai nghiện ma túy phải có hồ sơ quản lý, theo dõi; 100% người nghiện ma túy sau cai được tư vấn, hỗ trợ việc làm sau cai nghiện, hạn chế tối đa tỷ lệ tái nghiện.

- Nghiên cứu ban hành quy định về quy trình và trách nhiệm trong công tác quản lý, theo dõi, nhận xét, đánh giá việc thực hiện quy trình quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Phân loại và bàn giao người nghiện ma túy cho cấp ủy, chính quyền, đoàn thể ở cơ sở có trách nhiệm phân công cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia quản lý, theo dõi, nhận xét, đánh giá việc thực hiện quy trình quản lý.

5. Đẩy mạnh hiệu quả công tác nắm tình hình, chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy

- Chủ động triển khai có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh trấn áp với tội phạm, tệ nạn ma túy. Kiên quyết đấu tranh triệt xóa, vô hiệu hóa các điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy và không để tái phức tạp trở lại. Phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng Công an, trực tiếp là lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, trao đổi thông tin phục vụ công tác đấu tranh giữa các lực lượng chuyên trách. Xây dựng kế hoạch đấu tranh và phân công nhiệm vụ của từng lực lượng cụ thể, rõ ràng, thống nhất, đồng bộ, liên hoàn đảm bảo tuyệt đối an toàn cho lực lượng tham gia đấu tranh và quần chúng nhân dân

- Làm tốt công tác quản lý Nhà nước đối với các ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự như: Quán bar, karaoke, nhà nghỉ, khách sạn, homestay, cơ sở kinh doanh lưu trú, căn hộ, chung cư cao tầng... để bị tội phạm lợi dụng hoạt động mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- Chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác đấu tranh, điều tra, kiểm sát, truy tố, xét xử các vụ án về ma túy, cán bộ làm nhiệm vụ tham mưu trực tiếp về phòng, chống ma túy.

6. Tăng cường phối hợp kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy; phòng ngừa, ngăn chặn việc trồng trái phép cây có chứa chất ma túy

- Duy trì hoạt động của Tổ Công tác liên ngành phối hợp kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy tỉnh Hưng Yên đối với các cơ quan, đơn vị doanh nghiệp, cá nhân có hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy; tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm không để thất thoát tiền chất, hóa chất, dược liệu hoặc để tội phạm lợi dụng vào việc sản xuất trái phép ma túy. Kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi trồng cây có chứa chất ma túy.

7. Phối hợp đẩy mạnh công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án về ma túy

Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng: Công an, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân trong công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án về ma túy. Đẩy nhanh tiến độ điều tra, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thống nhất quan điểm, lựa chọn một số vụ án điển hình về ma túy đưa ra xét xử để nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, cảnh báo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm, tệ nạn ma túy.

V. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Tập trung, nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, các ngành trong việc chỉ đạo thực hiện Đề án này gắn với việc thực hiện các văn bản chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy.

- Phát huy tính sáng tạo, thay đổi tư duy, hành động tạo chuyển biến tích cực, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý; công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy là nhiệm vụ quan trọng của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, không được “*khoán trắng*” cho lực lượng Công an. Quá trình thực hiện phải quyết liệt, thường xuyên, liên tục, kết hợp chặt chẽ giữa phòng và chống theo phương châm “*ngăn cung, giảm cầu, giảm tác hại của ma túy*”, trong đó tập trung vào giải pháp giảm cầu để xây dựng, giữ vững xã, phường không ma túy.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, tổ chức trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy và phải xem xét, xử lý kỷ luật nghiêm nếu để tình hình ma túy diễn biến phức tạp tại cơ quan, đơn vị, địa phương, lĩnh vực, địa bàn được giao phụ trách, quản lý.

- Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ, tuyên truyền trên các nền tảng mạng xã hội, hội nhóm trên không gian mạng. Đổi mới công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy với nội dung, hình thức phù hợp từng nhóm đối tượng, nhất là thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên, công nhân, người lao động tại các khu công nghiệp, khu vực triển khai các dự án quy mô lớn, địa bàn xã, phường trọng điểm phức tạp về ma túy, từ đó tạo chuyển biến trong nhận thức và hành động của cấp ủy đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể, nhân dân đối với công tác phòng, chống ma túy.

- Xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến; kịp thời khen thưởng, động viên những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; tổ chức triển khai hiệu quả các phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”, toàn dân tham gia phòng, chống ma túy gắn với cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” và các phong trào thi đua khác để huy động tối đa sức mạnh của toàn xã hội tham gia phòng, chống ma túy.

- Thường xuyên phối hợp, trao đổi thông tin, tổ chức các hội thảo, giao ban, chia sẻ, nhân rộng điển hình tiên tiến, cách làm sáng tạo, mô hình hiệu quả trong công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy. Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ làm công tác phòng, chống ma túy.

2. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh:

+ Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống

ma túy đến năm 2030.

+ Định kỳ tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án; đề xuất khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy.

+ Tổ chức kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các sở, ngành, địa phương thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy theo chức năng, nhiệm vụ trong việc triển khai thực hiện Đề án.

+ Tổ chức triển khai thực hiện Luật phòng, chống ma túy năm 2025 và các Nghị định hướng dẫn thi hành.

- Tổ chức triển khai hiệu quả phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”, toàn dân tham gia phòng, chống ma túy; tham mưu xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến; kịp thời khen thưởng, động viên những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phòng, chống và kiểm soát ma túy.

- Chủ trì triển khai thực hiện các Dự án của Bộ Công an gồm: ⁽¹⁾Dự án: “*Đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy tại các địa bàn, tuyến trọng điểm*”; ⁽²⁾Dự án: “*Giải quyết điểm, tụ điểm và chuyển hoá địa bàn trọng điểm, phức tạp tại xã, phường*”.

- Phát huy vai trò Thường trực của Tổ Công tác liên ngành kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy trong chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát và định kỳ tham mưu UBND tỉnh quyết định tổ chức kiểm tra các cơ quan, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân có các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy. Kịp thời phát hiện, triệt phá diện tích trồng cây có chứa chất ma túy.

- Tổ chức triển khai tổng thể, đồng bộ các biện pháp nắm tình hình tội phạm về ma túy từ xa, từ sớm, từ cơ sở, nhất là trên không gian mạng; triển khai các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm ma túy trên các tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp, trong đó tập trung vào địa bàn các xã, phường được lựa chọn chuyển hóa năm 2026 theo phương châm “*làm đến đâu sạch đến đó*”. Tập trung nắm, phân tích, dự báo chính xác tình hình tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy và đề ra các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh hiệu quả. Phân công lực lượng phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, phường theo phương châm “*cùng ăn, cùng ở, cùng làm*” nhằm đảm bảo tiến độ thực hiện xây dựng xã, phường không ma túy trong năm 2026.

- Nghiên cứu xây dựng, triển khai các phương án, kế hoạch chuyên đề đấu tranh phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy trong đó tập trung vào các nhóm vấn đề như: Việc áp dụng triển khai Điều 256a, Luật số 86/2025/QH15 để xử lý người thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; tội phạm ma túy liên quan đến công nhân, người lao động tỉnh ngoài tại các dự án khu đô thị, công trình giao thông, dự án xây dựng khu công nghiệp; phòng, chống ma túy “*núp bóng*” các loại thực phẩm, thuốc lá...; phòng, chống tệ nạn ma túy liên quan đến ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự không để các đối tượng lợi dụng hoạt động mua bán, vận chuyển, tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép ma túy... Tổ chức xác minh, thu thập thông tin, vận động, truy bắt các đối tượng truy nã về ma túy.

- Thực hiện có hiệu quả công tác rà soát, phát hiện, thống kê, quản lý, xử lý người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy, người bị quản lý sau cai; đối tượng mua, bán trái phép chất ma túy và điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy để đánh giá đúng thực trạng tình hình, từ đó có biện pháp quản lý chặt chẽ và lập hồ sơ áp dụng các biện pháp cai nghiện phù hợp.

- Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Trực tiếp chỉ đạo, điều hành, quản lý Cơ sở điều trị nghiện ma túy của tỉnh. Lập hồ sơ đưa người nghiện ma túy đi cai nghiện bắt buộc, vận động người nghiện đi cai nghiện tự nguyện; tập trung đưa tối đa số người nghiện ma túy ngoài cộng đồng và số người nghiện ma túy lang thang, không có nơi cư trú rõ ràng, có nguy cơ cao phạm tội, vi phạm pháp luật đi cai nghiện bắt buộc; vận động người nghiện tự nguyện cai nghiện ma túy bằng hình thức phù hợp như tham gia điều trị thay thế nghiện các chất ma túy dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone, cai nghiện tại gia đình, cộng đồng để phòng ngừa tội phạm.

- Phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, địa phương đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền phòng, chống ma túy đạt hiệu quả thực chất.

- Phối hợp với các sở, ngành có liên quan hằng năm tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng tuyên truyền phòng, chống ma túy cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, báo cáo viên, tuyên truyền viên ở các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục và các địa phương.

- Phối hợp với các sở, ngành và địa phương tăng cường công tác quản lý nhà nước liên quan đến việc thành lập, hoạt động của các công ty, doanh nghiệp; chủ động nắm tình hình, nhất là tại các địa bàn xa khu dân cư, khu vực nhà máy, nhà xưởng và địa điểm có nguy cơ các đối tượng có thể lợi dụng sản xuất, điều chế, mua bán trái phép chất ma túy...

3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh và các địa phương triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả các hoạt động phòng ngừa, đấu tranh và ngăn chặn các hoạt động mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy trên biển; tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát chặt chẽ người, phương tiện, hàng hóa qua lại khu vực biên giới biển để kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn tội phạm ma túy.

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành nghiêm pháp luật phòng, chống ma túy, không tham gia tiếp tay cho hoạt động vận chuyển, mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy; không trồng cây có chứa chất ma túy tại khu vực biên giới biển theo chức năng, nhiệm vụ của lực lượng Quân đội.

4. Sở Y tế

- Nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống ma túy liên quan đến lĩnh vực điều trị nghiện ma túy, xác định tình trạng nghiện; sửa đổi,

bổ sung, hoàn thiện quy định pháp Luật về phòng, chống tác hại của thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng phòng ngừa ma túy “*núp bóng*”.

- Tiếp tục tổ chức tập huấn cấp chứng nhận đã hoàn thành khóa tập huấn về xác định tình trạng nghiện ma túy cho các bác sĩ tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; chỉ đạo các cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, nhân lực thực hiện đúng quy định, quy trình thủ tục trong xác định tình trạng nghiện theo quy định tại Nghị định 109/2021/NĐ-CP ngày 08/12/2021 của Chính phủ. Đảm bảo 100% cơ sở y tế cấp xã đáp ứng yêu cầu công tác xác định tình trạng nghiện, cai nghiện ma túy tại địa bàn cơ sở.

- Chủ động nghiên cứu, kết hợp y học cổ truyền và y học hiện đại trong điều trị nghiện ma túy; triển khai các phương pháp y học và các bài thuốc trong điều trị, can thiệp giảm tác hại và phục hồi chức năng cho người sử dụng trái phép chất ma túy và người nghiện ma túy trong quá trình cai nghiện, nhất là ma túy tổng hợp.

- Định kỳ tiến hành kiểm tra, đánh giá hiệu quả điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone. Thường xuyên tổ chức xét nghiệm chất ma túy đối với số bệnh nhân trên, kiên quyết xử lý đưa ra khỏi chương trình điều trị đối với những trường hợp dương tính với ma túy (*theo Nghị định số 141/2024/NĐ-CP*) và phối hợp với các cơ quan chức năng để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Định kỳ ngày 20 hàng tháng, Cơ sở y tế cung cấp dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone lập danh sách các trường hợp dừng, chấm dứt điều trị gửi về Công an cấp xã nơi đối tượng cư trú và Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh để phối hợp theo dõi quản lý và xử lý theo quy định.

- Kiểm soát chặt chẽ các hoạt động sản xuất, mua bán và sử dụng các loại nguyên liệu làm thuốc lá được chất gây nghiện, chất hương thần, tiền chất dùng trong y học. Phối hợp các sở, ngành liên quan kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy không để các đối tượng lợi dụng sản xuất trái phép chất ma túy.

5. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

Phối hợp với Công an tỉnh và các sở, ngành, địa phương tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các nội dung của Đề án trên hệ thống báo, đài và thông tin cơ sở. Tổ chức lồng ghép tuyên truyền phòng, chống ma túy vào các hoạt động văn hoá, thể dục thể thao, du lịch. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các hoạt động dịch vụ văn hoá, thể thao, du lịch, không để các đối tượng lợi dụng hoạt động vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy.

6. Báo và Phát thanh, Truyền hình Hưng Yên

Lựa chọn các nội dung tuyên truyền pháp luật về phòng, chống ma túy, tác hại của ma túy, tấm gương dũng cảm trong công tác phòng, chống ma túy, mô hình phòng, chống ma túy, cai nghiện ma túy hiệu quả và công tác triển khai, xây dựng địa bàn xã, phường không ma túy phát sóng vào các khung giờ có nhiều người theo dõi.

7. Sở Công Thương

- Quản lý chặt chẽ việc sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu và sử dụng tiền chất và khí N₂O “bóng cười” trong lĩnh vực công nghiệp.

- Phối hợp với các sở, ngành thành viên Tổ công tác liên ngành kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy định kỳ, đột xuất kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời đối với các tổ chức, cá nhân, đơn vị, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, tồn trữ, vận chuyển xuất nhập khẩu trái phép các loại tiền chất công nghiệp, hóa chất liên quan đến tiền chất ma túy theo quy định của pháp luật

8. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Quản lý chặt chẽ các hoạt động phân phối, bảo quản, tàng trữ, kinh doanh, cấp phát, sử dụng các loại thuốc thú y, nguyên liệu thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất và các sản phẩm dùng trong nông nghiệp có chứa chất ma túy, tiền chất không để lợi dụng vào hoạt động sản xuất ma túy.

- Phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức kiểm tra, phát hiện, tổ chức triệt phá diện tích cây trồng có chứa chất ma túy. Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy, vận động người dân không trồng trái phép cây có chứa ma túy.

- Phối hợp với Công an tỉnh khẩn trương hoàn tất các thủ tục bàn giao, chuyển đổi đất cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh sang đất quốc phòng an ninh cho Công an tỉnh. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ưu tiên bố trí quỹ đất để nâng cấp, sửa chữa các cơ sở cai nghiện ma túy của tỉnh nhằm đáp ứng tiêu chuẩn, định mức theo quy định, đảm bảo chất lượng hiệu quả công tác cai nghiện trên địa bàn tỉnh.

9. Chi cục Hải quan Khu vực IV địa bàn tỉnh Hưng Yên

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp với các ngành liên quan kiểm tra, kiểm soát, giám sát hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập, tái xuất để phát hiện, xử lý các hành vi lợi dụng đưa các loại hoá chất, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần và các sản phẩm, hàng hóa có nguy cơ chứa các chất ma túy.

10. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Xây dựng và triển khai các nội dung giáo dục về phòng, chống ma túy vào chương trình chính khóa ở các cấp học nhằm tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống ma túy trong trường học và các cơ sở giáo dục.

- Xây dựng mô hình cung cấp, tiếp nhận thông tin tố giác về tệ nạn ma túy liên quan đến học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục. Quản lý học sinh, sinh viên nhằm ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về ma túy, kịp thời phối hợp cơ quan Công an xử lý các hành vi vi phạm.

- Tiếp tục thực hiện Chương trình phối hợp số 03/CtrPH-BCA-BGDDĐT giữa Bộ Công an với Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật phòng, chống ma túy trong các cơ sở giáo dục giai đoạn 2024 – 2030. Phối hợp với Công an các cấp bảo đảm mỗi học kỳ tổ chức ít nhất 01 buổi tuyên truyền phòng, chống ma túy/01 cơ sở giáo dục trở lên nhằm

xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh; xây dựng đơn vị trường học đạt tiêu chí “*trường học không có ma túy*”.

11. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp Công an tỉnh nghiên cứu, xây dựng các mô hình tư vấn, hỗ trợ, giới thiệu việc làm, tạo việc làm, giới thiệu nguồn vốn vay cho người sau cai nghiện ma túy lập nghiệp, hoà nhập cộng đồng; giới thiệu, định hướng cho người tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone và người sau cai nghiện ma túy được tiếp cận, tham gia các mô hình phát triển kinh tế, sản xuất kinh doanh tại các địa phương ổn định cuộc sống phòng ngừa tái nghiện.

12. Sở Tư pháp

Phối hợp với Công an tỉnh và các sở, ngành liên quan tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy; rà soát, đề xuất xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tội phạm nói chung và pháp luật về phòng, chống ma túy nói riêng trong tình hình mới.

13. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh

Chỉ đạo Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân khu vực phối hợp chặt chẽ với cơ quan Công an trong điều tra, truy tố, xét xử các vụ án phạm tội về ma túy. Tăng cường công tác nghiên cứu hồ sơ, ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Tăng cường tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức cho đoàn viên, hội viên, thanh, thiếu niên; xây dựng mô hình phòng, chống ma túy và thực hiện có hiệu quả hoạt động tuyên truyền phòng, chống ma túy gắn với cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” và các phong trào thi đua khác.

15. Các sở, ban, ngành còn lại

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm xây dựng kế hoạch đề tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp về phòng, chống ma túy phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị, địa bàn, đảm bảo yêu cầu đề ra.

16. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Tổ chức Hội nghị triển khai thực hiện Đề án.

- Chỉ đạo Công an cấp xã rà soát, thống kê người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, người quản lý sau cai nghiện; đảm bảo 100% người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, người sau cai nghiện ma túy được quản lý theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Chỉ đạo làm tốt công tác tiếp nhận, hỗ trợ, giám sát, giúp đỡ, quản lý người sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú nhằm hạn chế thấp nhất tỷ lệ tái nghiện và hoạt động tội phạm, vi phạm pháp luật. Huy động các nguồn lực hỗ trợ công tác cai nghiện ma túy, giúp đỡ người sau cai nghiện ma túy tái hòa nhập cộng đồng;

vận động các doanh nghiệp tham gia dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy; lồng ghép công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy với các chương trình giảm nghèo, dạy nghề tạo việc làm...

- Tổ chức các địa điểm và tạo điều kiện cho gia đình người nghiện ma túy đến khai báo về tình trạng nghiện của người thân, của bản thân và đăng ký hình thức cai nghiện ma túy phù hợp (*quy định tại các Điều 27, 30, 31 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021*). Thường xuyên trao đổi thông tin với các địa phương nơi người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy chuyển đến để có biện pháp quản lý phù hợp.

- Các địa phương nơi đang có các công trình, dự án lớn đang triển khai xây dựng, hoạt động tổ chức cuộc họp với các doanh nghiệp, công ty, nhà thầu xây dựng trên địa bàn về nội dung, quy chế quản lý, tuyển dụng lao động là người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy để phòng ngừa vi phạm pháp luật, không để nảy sinh tình hình tội phạm ma túy phức tạp trên địa bàn. Yêu cầu các công ty, doanh nghiệp trên địa bàn phối hợp với các đơn vị có liên quan thường xuyên rà soát, báo cáo cụ thể số người lao động đang hoạt động trong các công ty, doanh nghiệp để có biện pháp quản lý ngay từ khâu tuyển dụng lao động, đảm bảo 100% số lao động được tuyển dụng phải có phiếu khám sức khỏe (*có xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể*).

- Tổ chức thực hiện các trình tự, thủ tục, thẩm quyền xét duyệt công nhận “*xã, phường không ma túy*”, “*xã, phường trọng điểm phức tạp về ma túy*” trên địa bàn.

- Tập trung nguồn lực thực hiện công tác giữ vững địa bàn, cơ quan, đơn vị, trường học không có ma túy; chuyển hóa địa bàn tệ nạn, trọng điểm về ma túy; xây dựng xã, phường không có ma túy theo chỉ tiêu, lộ trình đề ra hàng năm, bảo đảm thực hiện, hoàn thành mục tiêu của Đề án.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện, báo cáo kết quả về Cơ quan Thường trực Đề án (*Công an tỉnh*) tình hình, kết quả thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn theo nội dung và thời gian quy định.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách và dự toán chi tiết của các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030, Đề án Xây dựng xã, phường không ma túy trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2026-2030 từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành (*ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương*) theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định pháp luật hiện hành; đảm bảo lồng ghép nguồn vốn với các Chương trình, dự án khác có cùng nội dung, nhiệm vụ, đối tượng và phạm vi, địa bàn một cách phù hợp.

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường

- Kinh phí thực hiện Đề án này do ngân sách nhà nước đảm bảo, được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của các sở, ngành và địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành, ngoài ra được huy động từ các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Chủ động cân đối, sắp xếp trong dự toán ngân sách nhà nước từng năm để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, theo quy định

- Tập trung phân bổ hợp lý các nguồn kinh phí được cấp phục vụ công tác xây dựng địa bàn không ma túy theo quy định, không được giữ lại phục vụ mục đích khác.

- Cân đối nguồn kinh phí để hỗ trợ công tác phòng, chống ma túy nhất là có chế độ đặc thù, chính sách bồi dưỡng cho cán bộ lực lượng chuyên trách làm công tác phòng, chống ma túy.

3. Dự kiến kinh phí

Tổng dự kiến kinh phí năm 2026 là 29.230.000.000đ (*Hai chín tỷ hai trăm ba mươi triệu đồng*).

Tổng dự kiến kinh phí giai đoạn 2026-2030 là: 146.150.000.000đ (*Một trăm bốn sáu tỷ một trăm năm mươi triệu đồng*).

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo).

VII. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO

1. Yêu cầu các sở, ban, ngành, đoàn thể xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án theo giai đoạn 2026-2030 (*Hoàn thành trước ngày 10/5/2026*) và Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án từng năm.

2. Định kỳ 6 tháng, 1 năm (*6 tháng trước ngày 15/6; 1 năm trước ngày 15/12 hàng năm*) báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện Đề án lồng ghép thành 01 mục trong báo cáo phòng, chống ma túy; báo cáo gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh, địa chỉ: số 79A, đường Trưng Trắc, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên*) để tổng hợp, báo cáo.

3. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Đề án. Định kỳ, đột xuất rà soát, tổng hợp tình hình, kết quả, báo cáo Bộ Công an, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

Phụ lục
DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /4/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên)

Đơn vị tính: triệu đồng

Năm	Công tác tuyên truyền	Hỗ trợ về công tác phòng ngừa tội phạm ma túy	Công tác quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy và quản lý sau cai nghiện	Hỗ trợ công tác đấu tranh về tội phạm ma túy	Hỗ trợ thực hiện xây dựng Đề án	Hỗ trợ triệt phá trồng cây diện tích trồng cây có chứa chất ma túy	Đầu tư trang thiết bị	Hỗ trợ kiểm soát các hoạt động liên quan đến ma túy	Hỗ trợ hoạt động BCĐ, Tổ phòng ngừa	Hỗ trợ cai nghiện ma túy tại gia đình cộng đồng	Hỗ trợ điều trị Metha done	Các hỗ trợ khác	Công tác cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện	Tổng
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
Năm 2026	6.260	970	180	760	130	80	200	50	100	0	230	210	600	29.230
Năm 2027	6.260	970	180	760	130	80	200	50	100	0	230	210	600	29.230
Năm 2028	6.260	970	180	760	130	80	200	50	100	0	230	210	600	29.230
Năm 2029	6.260	970	180	760	130	80	200	50	100	0	230	210	600	29.230
Năm 2030	6.260	970	180	760	130	80	200	50	100	0	230	210	600	29.230
Tổng	31.300	4850	900	3800	650	400	1.000	250	500	0	1.150	1.050	3.000	146.150

Tổng dự kiến kinh phí giai đoạn 2026-2030 là: 146.150.000.000đ (Một trăm bốn sáu tỷ một trăm năm mươi triệu đồng)